

VN-Index **1365.67 (-0.08%)**

816 Tr. cổ phiếu 19244.2 Tỷ VND (-11.37%)

HNX-Index **227.7 (0.02%)**

80 Tr. cổ phiếu 1327.1 Tỷ VND (-30.28%)

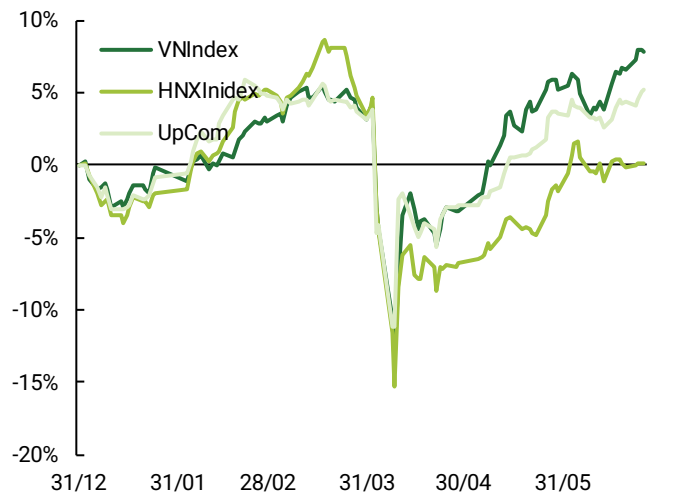
UPCOM-Index **100.06 (0.12%)**

44 Tr. cổ phiếu 500.3 Tỷ VND (-31.95%)

VN30F1M **1448.80 (-0.10%)**

142,725 HD OI: 47,696 HD

% Hiệu suất từ đầu năm (YTD) các chỉ số



NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

- Diễn biến:** Thị trường tiếp tục giao dịch giằng co trước bối cảnh trống thông tin hỗ trợ. Sự chú ý hiện hướng tới kết quả đàm phán thuế quan, khi thời hạn 90 ngày mà chính quyền Trump công bố trước đó cũng đang đến gần. Bên cạnh đó, mùa công bố KQKD Quý 2 sắp đến và một số doanh nghiệp đã có số ước lợi nhuận, mang lại cho thị trường một số câu chuyện kỳ vọng riêng.
- Điểm nhấn trong phiên:** Chỉ số thu hẹp một phần đà giảm nhưng động lực mua lên chưa thật sự thuyết phục. Thanh khoản giảm so với phiên trước với độ rộng vẫn nghiêng về bên bán. **Dòng tiền tiếp tục phân hóa mạnh và cho thấy hoạt động tốt hơn ở nhóm cổ phiếu nền giá thấp. Đặc biệt là các nhóm bị chiết khấu sâu từ căng thẳng thương mại** như Khu công nghiệp, Thủy sản. Thị trường có lẽ đang kỳ vọng kết quả tích cực về đàm phán thuế quan. Chiều tăng nổi bật còn ghi nhận ở nhóm Tiêu dùng, Bán lẻ. Ngược lại, sắc đỏ bao phủ rộng hơn, với nhóm Ngân hàng, Bất động sản, Chứng khoán, Viễn thông gây áp lực lên đà giảm. Về mặt điểm số, góp phần nâng đỡ là lực kéo từ MSN, GAS, MBB, TCB, trong khi, VHM, VIC, VCB. GVR, kim hãm. Khối ngoại trở lại bán ròng gần 270 tỷ đồng, tập trung nhiều ở FPT, HPG, STB.

GÓC NHÌN KỸ THUẬT

- VN-Index** tiếp tục lưỡng lự trên vùng đỉnh cũ chưa thể tiến đi xa. Việc bật tăng không đi kèm thanh toán cho thấy chiều mua lên vùng giá cao cũng thận trọng hơn. Bên cạnh đó, chỉ số hiện đang thiếu nhóm dẫn dắt mà thay vào đó là sự phân hóa và luân chuyển nhanh của dòng tiền. Dù vậy, mặt bằng chung cổ phiếu chưa điều chỉnh quá tiêu cực hoặc xuất hiện dấu hiệu ngành sập gãy. Trạng thái có lẽ cần tích lũy thêm, trước khi mức đồng thuận cải thiện hơn. Thị trường khả năng tiếp tục rung lắc hoặc hạ nhiệt về khu vực 1350 - 1360 điểm để kiểm định lực cầu. Hỗ trợ duy trì xu hướng được nâng lên ngưỡng 1340 điểm.
- Đối với HNX-Index**, diễn biến giằng co tương tự khi chỉ số kết phiên ít thay đổi quanh tham chiếu với mẫu hình nến Doji. Thanh khoản duy trì mức thấp cho thấy vận động khả năng cần tích lũy thêm trong biên độ 225 - 230.
- Chiến lược chung:** Nắm giữ, với khẩu vị rủi ro cao, có thể dành thêm một phần tỷ trọng tham gia các vị thế lướt sóng ngắn hạn theo dòng tiền. Trường hợp chỉ số kiểm định tốt ngưỡng 1350 có thể gia tăng thêm tỷ trọng. Các nhóm ưu tiên chú ý là Ngân hàng, Bán lẻ, Đầu tư công, Tiêu dùng.

CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Mua CTD (Xem tiếp tại trang 7)

Phái sinh (trang 9)

Diễn biến thị trường từ đầu năm đến hiện tại

Chỉ số	Giá đóng cửa				% Thay đổi				Giá trị giao dịch (Tỷ VND)	% Biến động giá trị giao dịch so với				Khối lượng giao dịch (Triệu CP)	% Biến động khối lượng giao dịch so với			
		(%) 1D	(%) 1W	(%) 1M		01 phiên trước	Trung bình 01 tuần	Trung bình 01 tháng			01 phiên trước	Trung bình 01 tuần	Trung bình 01 tháng					
Theo chỉ số																		
VN-Index	1,365.7 ▼	-0.1%	1.0%	2.5%	19,244.2 ▼	-11.37%	2.6%	-17.1%	816.1 ▼	-9.7%	2.8%	-20.8%						
HNX-Index	227.7 ➡	0.02%	0.1%	3.8%	1,327.1 ▼	-30.3%	-12.0%	6.5%	79.7 ▼	-18.9%	-2.2%	-0.2%						
UPCOM-Index	100.1 ➡	0.1%	0.9%	3.4%	500.3 ▼	-31.9%	-3.6%	-41.5%	43.6 ▲	6.8%	48.1%	-36.4%						
VN30	1,463.6 ▼	-0.1%	1.7%	2.8%	9,956.3 ▼	-10.9%	16.9%	-5.2%	335.6 ▼	-7.4%	26.4%	-7.0%						
VNMID	1,969.6 ➡	0.07%	1.0%	3.3%	7,335.0 ▼	-10.5%	-5.6%	-23.0%	312.1 ▼	-11.9%	-14.3%	-31.3%						
VNSML	1,444.7 ➡	0.02%	-0.1%	0.3%	1,390.0 ▼	-22.8%	-19.1%	-38.8%	76.7 ▼	-24.7%	-21.6%	-48.7%						
Theo ngành (VNIndex)																		
Ngân hàng	532.3 ➡	0.02%	0.8%	2.9%	6,647.3 ▲	11.8%	16.1%	17.9%	284.7 ▲	4.8%	13.1%	8.9%						
Bất động sản	402.5 ▼	-1.0%	6.0%	7.6%	2,548.1 ▼	-7.4%	-26.7%	-39.5%	113.7 ▼	-12.7%	-24.0%	-43.4%						
Dịch vụ tài chính	255.2 ▼	-0.3%	2.1%	4.4%	1,623.1 ▼	-29.9%	-32.8%	-43.4%	86.6 ▼	-28.9%	-33.8%	-46.6%						
Công nghiệp	214.7 ➡	0.01%	1.3%	2.4%	1,409.4 ▲	3.2%	-1.2%	-4.0%	40.1 ▲	6.3%	-3.0%	-4.3%						
Tài nguyên cơ bản	458.7 ➡	0.5%	0.1%	5.4%	1,112.0 ▼	-31.6%	9.4%	-5.3%	53.2 ▼	-26.3%	17.5%	-6.4%						
Xây dựng - Vật Liệu	165.4 ➡	0.39%	-2.0%	-0.7%	1,127.7 ▲	14.7%	15.7%	-9.8%	63.8 ▲	22.2%	30.2%	0.2%						
Thực phẩm	508.3 ➡	0.5%	2.5%	5.4%	1,820.2 ▼	-18.4%	-23.8%	4.3%	43.1 ▼	-22.6%	-42.7%	-20.1%						
Bán Lẻ	1,241.0 ➡	0.1%	1.7%	4.2%	653.6 ▼	-1.9%	-20.6%	-21.9%	10.6 ▼	-6.0%	-27.0%	-28.1%						
Công nghệ	534.2 ▼	-0.1%	0.0%	1.1%	543.0 ▼	-44.0%	-46.5%	-34.3%	6.1 ▼	-47.0%	-58.3%	-51.6%						
Hóa chất	175.6 ▼	-0.6%	3.8%	12.3%	586.7 ▼	-48.1%	-43.5%	-33.7%	15.3 ▼	-43.9%	-41.1%	-34.9%						
Tiện ích	663.2 ➡	0.8%	-2.8%	4.2%	304.1 ▼	-19.6%	-37.9%	-33.1%	16.0 ▲	6.8%	-19.9%	-20.0%						
Dầu khí	60.8 ▼	-0.2%	-5.7%	6.7%	219.9 ▼	-38.4%	-50.3%	-43.8%	10.0 ▼	-38.1%	-49.3%	-44.2%						
Dược phẩm	416.2 ▼	0.0%	-0.6%	-0.1%	65.5 ▲	21.9%	8.2%	-15.7%	3.3 ▲	23.4%	10.7%	-17.1%						
Bảo hiểm	85.4 ▼	-0.5%	1.4%	5.9%	14.4 ▼	-32.1%	-54.3%	-59.1%	0.4 ▼	-35.5%	-55.4%	-60.0%						

Nguồn: FiinPro, PHS tổng hợp

Diễn biến chỉ số chứng khoán của các thị trường trong khu vực và thị trường lớn trên Thế giới

Chỉ số	Thị trường	Giá đóng cửa	% Thay đổi giá		Chỉ số định giá	
			1 ngày	YTD	P/E	P/B
VN-Index	Việt Nam	1,365.7 ▼	-0.079%	7.8%	14.0x	1.7x
SET-Index	Thái Lan	1,107 ▼	-0.1%	-21.0%	#N/A	1.0x
JCI-Index	Indonesia	6,897 ▬	1.0%	-2.6%	16.2x	1.8x
FTSE Bursa Malaysia	Malaysia	11,399 ▬	0.46%	-9.4%	14.3x	1.3x
PSEi Index	Phillipines	6,331 ▬	0.1%	-3.0%	11.0x	1.4x
Shanghai Composite	Trung Quốc	3,448 ▼	-0.2%	2.9%	17.8x	1.4x
Hang Seng	Hồng Kông	24,325 ▼	-0.6%	21.3%	11.7x	1.3x
Nikkei 225	Nhật Bản	39,585 ▲	1.6%	-0.8%	18.0x	2.0x
S&P 500	Mỹ	6,092 ▼	0.00%	3.6%	25.9x	5.1x
Dow Jones	Mỹ	42,982 ▼	-0.2%	1.0%	22.8x	5.4x
FTSE 100	Anh	8,732 ▬	0.15%	6.8%	13.1x	2.0x
Euro Stoxx 50	Châu Âu	5,259 ▬	0.1%	7.4%	15.7x	2.1x
DXV		97 ▼	-0.7%	-10.5%		
USDVND		26,120 ▼	-0.1%	2.5%		

Nguồn: Bloomberg, PHS tổng hợp

Ghi chú: Chỉ số S&P 500, Dow Jones, FTSE 100 và Euro Stoxx 50 lấy giá đóng cửa hôm trước

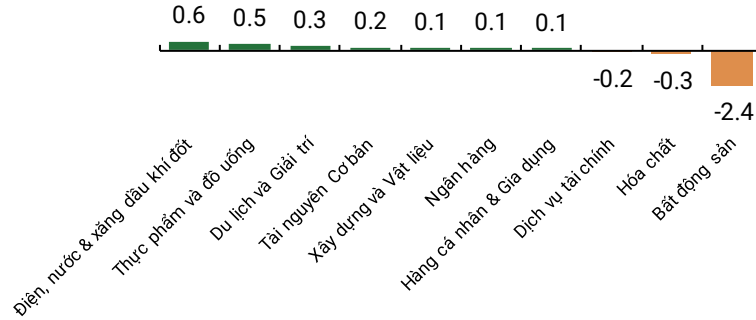
Biến động giá/ chỉ số các loại hàng hóa toàn cầu

Giá/ Chỉ số hàng hóa		% Thay đổi giá			
		1D	1M	% YTD	% YoY
Dầu Brent	▬	0.04%	4.6%	-9.3%	-20.6%
Dầu WTI	▬	0.9%	5.6%	-9.4%	-19.7%
Khí gas	▼	-6.7%	-1.0%	-9.2%	25.6%
Than cốc (*)	▬	0.0%	-13.0%	-29.2%	-42.1%
Thép HRC (*)	▼	-0.3%	-2.6%	-8.2%	-13.9%
PVC (*)	▲	1.2%	-0.6%	-5.2%	-18.8%
Phân Urea (*)	▼	-0.3%	4.8%	8.6%	18.7%
Cao su thiên nhiên	▲	2.1%	-3.7%	-17.5%	-3.8%
Bông Cotton	▬	0.7%	0.5%	-2.9%	-8.6%
Đường	▬	0.6%	-8.3%	-17.7%	-17.6%
World Container Index	▬	0.0%	44.0%	-13.8%	-35.9%
Baltic Dirty tanker Index	▲	2.5%	10.8%	15.0%	-9.4%
Vàng	▬	0.5%	-0.1%	27.3%	45.4%
Bạc	▲	2.0%	9.4%	26.8%	27.4%

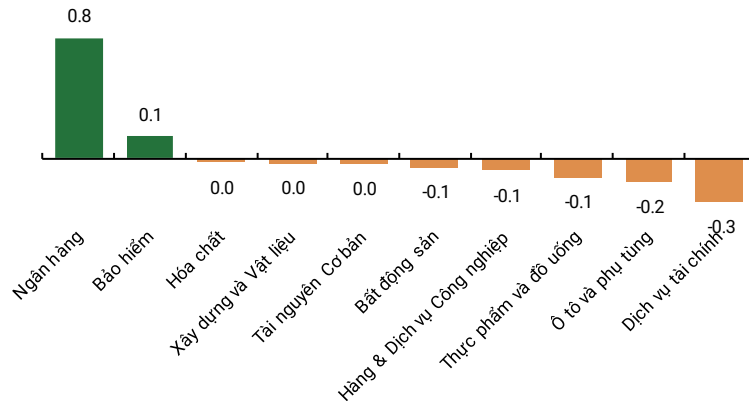
Nguồn: Bloomberg, PHS tổng hợp

Ghi chú (*) Chỉ số giá tại thị trường Trung Quốc

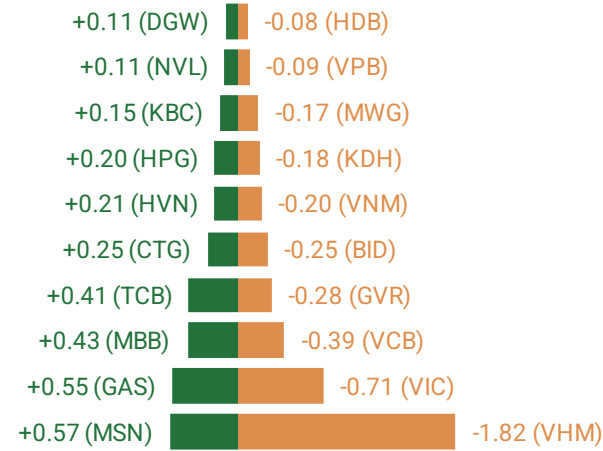
TOP NGÀNH ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO VNINDEX



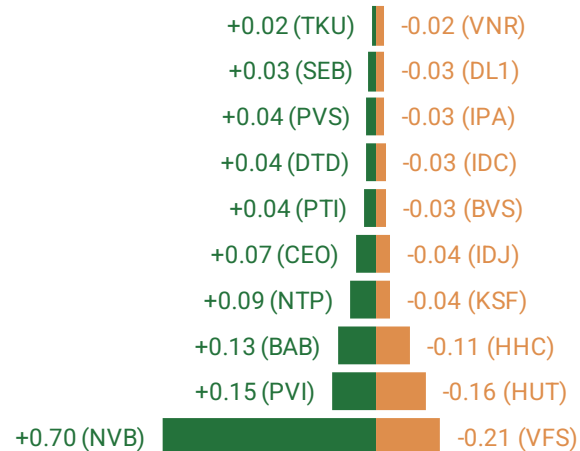
TOP NGÀNH ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO HNXINDEX



TOP CỔ PHIẾU ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO VNINDEX

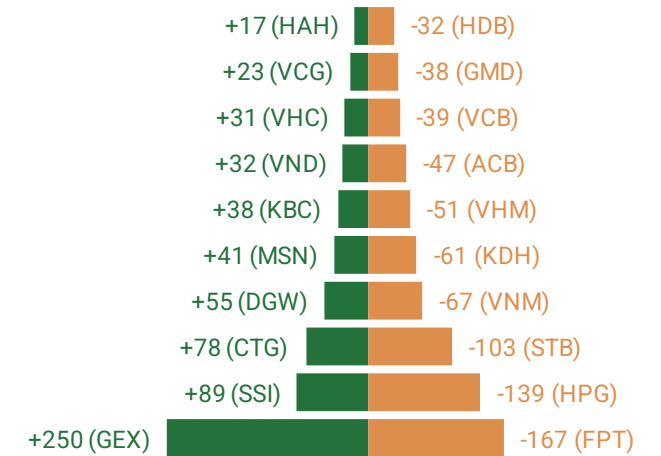


TOP CỔ PHIẾU ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO HNXINDEX

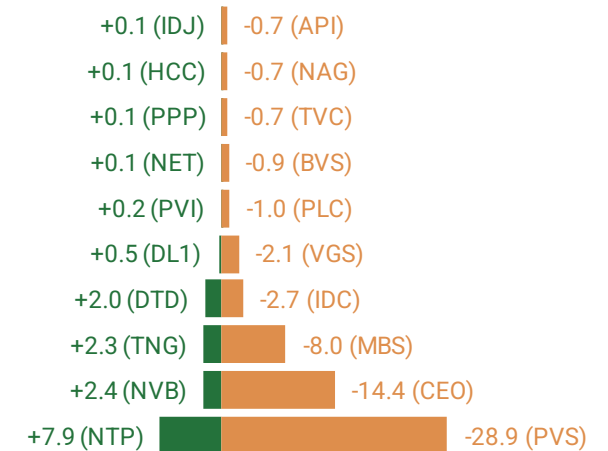


BẢN TIN CHỨNG KHOÁN THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

TOP CỔ PHIẾU NGTTN GIAO DỊCH RÒNG (Tỷ VND) - VNINDEX



TOP CỔ PHIẾU NGTTN GIAO DỊCH RÒNG (Tỷ VND) - HNXINDEX



TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH KHỚP LỆNH (Tỷ VND) - VNINDEX



	HPG	MSN	SHB	MBB	FPT
%DoD	0.6%	2.4%	0.4%	1.2%	-0.1%
Giá trị	882	615	559	499	485

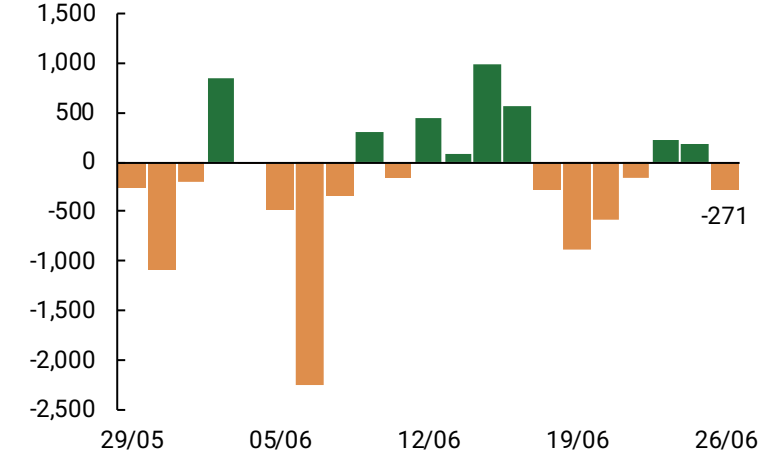
TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH THỎA THUẬN (Tỷ VND) VNINDEX



	HDB	TCB	EIB	MBB	GEX
%DoD	-0.5%	0.7%	-0.4%	1.2%	0.0%
Giá trị	1,071	655	532	416	313

BẢN TIN CHỨNG KHOÁN THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

GIÁ TRỊ GD RÒNG NĐTNN TẠI VNINDEX (Tỷ VND)



TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH KHỚP LỆNH (Tỷ VND) - HNXINDEX



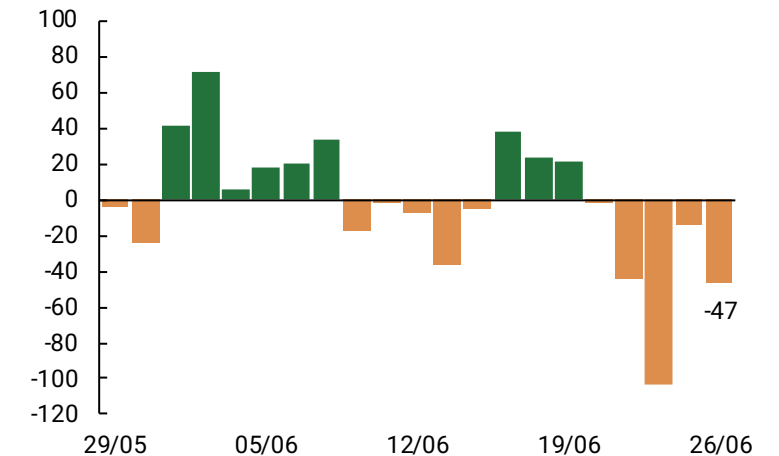
	CEO	SHS	PVS	MBS	VFS
%DoD	0.6%	0.0%	0.3%	-0.4%	-6.4%
Giá trị	190	185	138	82	79

TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH THỎA THUẬN (Tỷ VND) HNXINDEX



	HUT	BAB	EVS	DHT	LHC
%DoD	-2.3%	0.9%	0.0%	-0.5%	0.0%
Giá trị	181	21	15	8	6

GIÁ TRỊ GD RÒNG NĐTNN TẠI HNXINDEX (Tỷ VND)





Góc nhìn kỹ thuật VNindex

- ✓ Nến Spinning top, vol giảm.
- ✓ Hỗ trợ: 1340 - 1350.
- ✓ Kháng cự: 1380.
- ✓ Chỉ RSI tiếp cận mức quá mua
- ✓ Xu hướng: Kiểm định lại 1350-1360

Kịch bản: VN-Index thu hẹp đà giảm khi tiếp cận khu vực 1360, dù vậy, phản ứng bật lại không đi kèm thanh khoản, hơn nữa, mức lan tỏa của dòng tiền vẫn kém. Điều này chưa cho thấy đây là phiên kiểm định thành công. **Vận động khả năng sẽ tiếp tục rung lắc hoặc quay về kiểm định khu vực 1350 – 1360 lần nữa.**



Góc nhìn kỹ thuật VN30

- ✓ Nến Spinning top, vol giảm.
- ✓ Hỗ trợ: 1400 - 1420.
- ✓ Kháng cự: 1460.
- ✓ Chỉ báo RSI tiếp cận vùng quá mua.
- ✓ Xu hướng: Kiểm định hỗ trợ bên dưới.

➔ Chỉ số tiếp tục có thêm phiên giằng co lưỡng lực và chưa thể vượt xa khỏi kháng cự 1460. Thanh khoản giảm mạnh cho thấy lực cầu vùng cao cũng thận trọng, trong khi chỉ báo RSI có dấu hiệu tạo đỉnh đi xuống. **Nếu đà lan tỏa vẫn yếu, chỉ số khả năng hạ nhiệt để kiểm định lại các mức hỗ trợ bên dưới.**

STOCK		STRATEGY	Technical		Financial Ratio	
Ticker	CTD	BUY	Current price	67.5	P/E (x)	20.8
Exchange	HOSE		Action price (27/6)	83.9	P/B (x)	0.9
Sector	Construction		Target price	94	EPS	3238.4
			Cut loss	78	ROE	3.7%
					Stock Rating	B
					Scale Market Cap	Medium



TÍN HIỆU KỸ THUẬT

- Giá vận động tốt trên MA20-ngày cho thấy xu hướng tích lũy củng cố.
 - Chỉ báo RSI ổn định trên mức 50, trong khi MACD đã cắt lên đường tín hiệu và vận động trên miền dương.
 - Khớp lệnh giảm phù hợp với biến động đi ngang.
- Xu hướng tăng khả năng tiếp tục với mục tiêu hướng về đỉnh cũ.
- KN mua quanh giá hiện tại hoặc tận dụng rung lắc trong phiên.

Cổ phiếu khuyến nghị trong ngày

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	LN dự kiến	Giá cắt lỗ	Lỗ dự kiến	Ghi chú
1	CTD	Mua	27/06/2025	83.9	83.90	0.0%	94.0	12.0%	78	-7.0%	Duy trì nền giá tốt

Danh mục cổ phiếu đang khuyến nghị

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	LN dự kiến	Giá cắt lỗ	Lỗ dự kiến	Ghi chú
1	POW	Nắm giữ	13/06/2025	12.95	12.9	0.4%	14.5	12.4%	12.5	-3.1%	Nâng cắt lỗ 12.5
2	MSB	Nắm giữ	24/06/2025	12.00	11.70	2.6%	13.5	15.4%	11.5	-1.7%	Nâng cắt lỗ 11.5
3	FPT	Mua	12/06/2025	117.00	116.90	0.1%	129	10.4%	112	-4%	
4	HPG	Mua	17/06/2025	22.80	22.3	2.3%	25	12.1%	20.8	-7%	26/06 cổ tức cổ phiếu 20%
5	DCM	Mua	18/06/2025	36.05	36.35	-0.8%	40	10.0%	34	-6%	
6	BVH	Mua	18/06/2025	52.50	51.7	1.5%	58	12%	48	-7%	
7	HDB	Mua	25/06/2025	21.70	21.95	-1.1%	24	9.3%	21	-4%	



Tín hiệu kỹ thuật

- Ở đồ thị 15 phút, hợp đồng 4111F7000 tiếp tục biến động gần như đi ngang trong biên độ 1448 – 1453. Nỗ lực bật tăng trong phiên bất thành và hợp đồng kết lùi về sắc đỏ cận tham chiếu.
- Chỉ báo RSI vẫn giữ đà giảm về dưới mức 50, trong khi MACD cũng nằm dưới đường tín hiệu chưa thể vượt lên, hàm ý động lượng tăng suy yếu và áp lực điều chỉnh đang chi phối.
- Dù vậy, đà giảm có thể suy yếu nếu vận động tiếp tục siết nền giá đi ngang. Vị thế Long tham gia khi giá xác nhận vượt 1455. Vị thế Short cân nhắc khi có dấu hiệu sập gãy hỗ trợ 1447, có thể gia tăng thêm Short nếu tiếp tục phá vỡ ngưỡng 1440. Hiện VN30 cơ sở vẫn cao hơn phái sinh gần 14 điểm, nên chiều Short lưu ý sẽ có biến động mạnh.

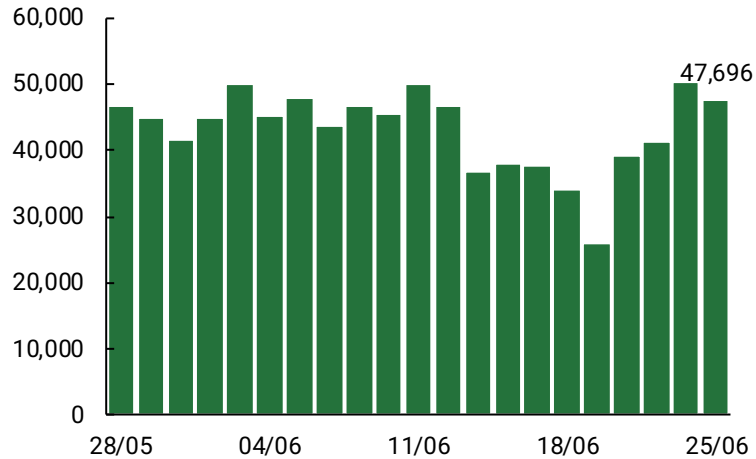
Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế	Điểm vào	Chốt lời	Cắt lỗ	Lợi nhuận/ Rủi ro
Long	> 1.455	1.465	1.450	10 : 5
Short	< 1.447	1.440	1.451	7 : 4
Short	< 1.438	1.430	1.442	8 : 4

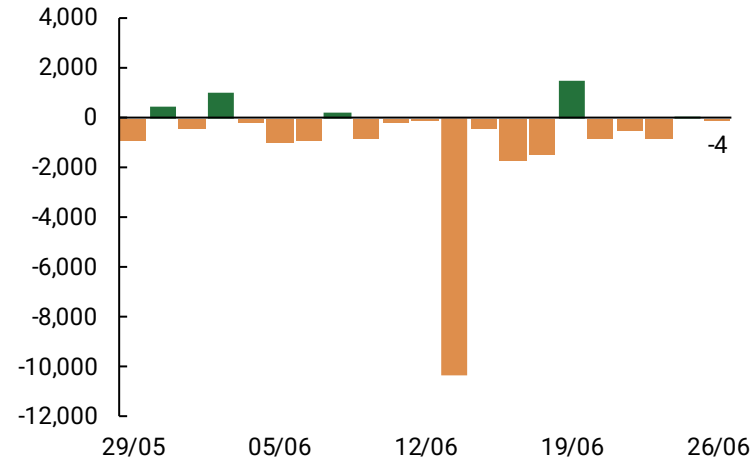
Thông kê hợp đồng tương lai

Mã hợp đồng	Giá đóng cửa	Thay đổi (điểm)	KL giao dịch	KL Mở	Giá lý thuyết	Chênh lệch	Ngày thanh toán	Thời hạn còn lại (ngày)
VN30 Index	1,463.6	-1.8						
4111F7000	1,448.8	-1.4	142,725	47,696	1,464.3	-15.5	17/07/2025	21
4111F8000	1,450.0	-0.8	299	713	1,465.5	-15.5	21/08/2025	56
VN30F2509	1,448.0	1.1	396	1,159	1,466.5	-18.5	18/09/2025	84
VN30F2512	1,447.2	0.1	63	731	1,469.6	-22.4	18/12/2025	175

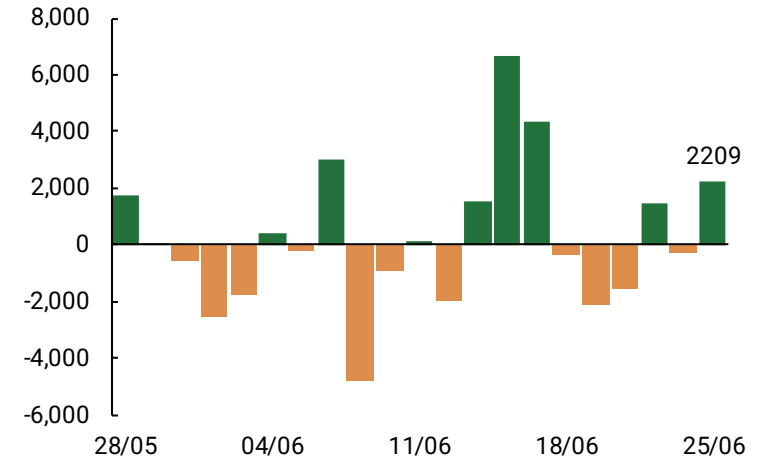
Khối lượng mở (Open interest)



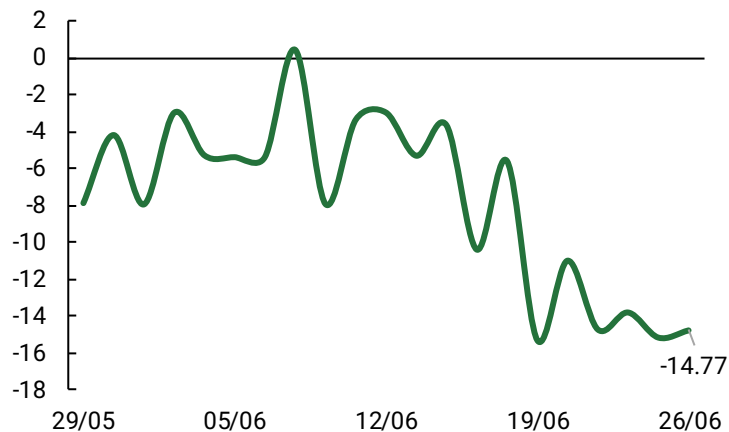
Khối lượng giao dịch ròng của khối ngoại (Hợp đồng)



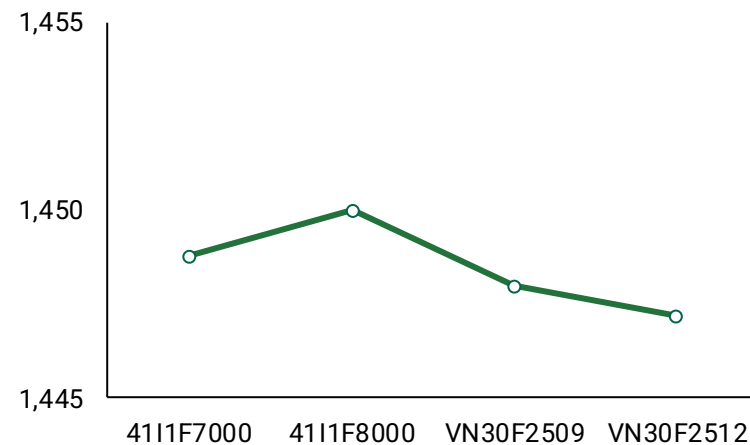
Khối lượng giao dịch ròng của tự doanh (Hợp đồng)



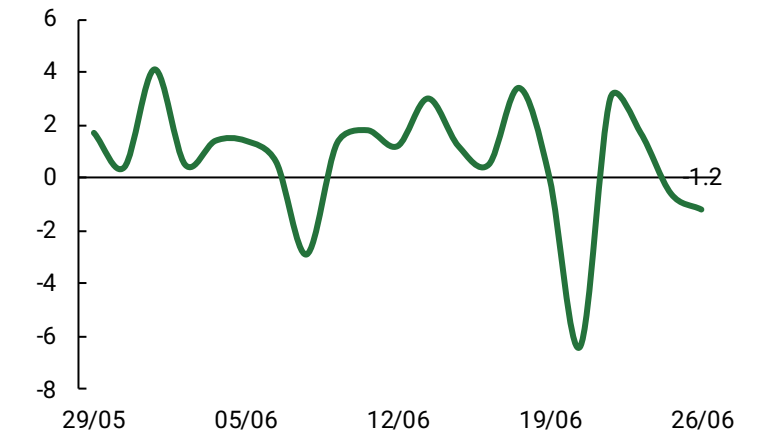
Basis hợp đồng tương lai



Đường cong hợp đồng tương lai



VN30F1M – VN30F2M



Mã CK	Thị giá	Giá hợp lý *	Upside/ Downside	Khuyến nghị
EVF	10,300	14,400	39.8%	Mua
VCG	21,750	23,518	8.1%	Nắm giữ
DGC	96,700	102,300	5.8%	Nắm giữ
MWG	64,500	66,700	3.4%	Nắm giữ
HHV	12,400	13,500	8.9%	Nắm giữ
TCM	30,900	43,818	41.8%	Mua
AST	65,000	64,300	-1.1%	Giảm tỷ trọng
DGW	46,000	48,000	4.3%	Nắm giữ
DBD	56,100	68,000	21.2%	Mua
HAH	67,100	61,200	-8.8%	Giảm tỷ trọng
PNJ	80,900	111,700	38.1%	Mua
HPG	22,800	27,000	18.4%	Tăng tỷ trọng
DRI	12,979	15,100	16.3%	Tăng tỷ trọng
DPR	41,750	43,500	4.2%	Nắm giữ
VNM	56,400	70,400	24.8%	Mua
STB	46,800	38,800	-17.1%	Bán
ACB	21,200	26,650	25.7%	Mua
MBB	25,900	31,100	20.1%	Mua
MSB	12,000	13,600	13.3%	Tăng tỷ trọng

Mã CK	Thị giá	Giá hợp lý *	Upside/ Downside	Khuyến nghị
SHB	13,100	11,900	-9.2%	Giảm tỷ trọng
TCB	34,050	30,700	-9.8%	Giảm tỷ trọng
TPB	13,350	19,700	47.6%	Mua
VIB	18,100	22,900	26.5%	Mua
VPB	18,350	24,600	34.1%	Mua
CTG	41,900	42,500	1.4%	Nắm giữ
HDB	21,700	28,000	29.0%	Mua
VCB	56,400	69,900	23.9%	Mua
BID	35,700	41,300	15.7%	Tăng tỷ trọng
LPB	31,800	28,700	-9.7%	Giảm tỷ trọng
MSH	37,600	58,500	55.6%	Mua
IDC	44,300	72,000	62.5%	Mua
SZC	37,850	49,500	30.8%	Mua
BCM	62,100	80,000	28.8%	Mua
SIP	68,900	88,000	27.7%	Mua
IMP	51,100	50,600	-1.0%	Giảm tỷ trọng
VHC	58,500	83,900	43.4%	Mua
ANV	18,850	17,200	-8.8%	Giảm tỷ trọng
FMC	36,350	50,300	38.4%	Mua

* Giá hợp lý đã điều chỉnh các quyền thực hiện sau ngày báo cáo

02/06	Việt Nam & Mỹ – Chỉ số PMI MSCI thực hiện cơ cấu danh mục
05/06	EU – ECB công bố lãi suất
06/06	Việt Nam – Số liệu kinh tế vĩ mô tháng 5 và 5 tháng FTSE công bố danh mục Mỹ – Bảng lương phi nông nghiệp
11/06	Mỹ - Chỉ số giá tiêu dùng CPI tháng 5
12/06	Mỹ - Chỉ số giá sản xuất PPI tháng 5
13/06	Việt Nam - Vaneck công bố danh mục
17/06	Nhật Bản – BoJ công bố lãi suất
19/06	Mỹ - FED công bố lãi suất điều hành Việt Nam – Đáo hạn phái sinh
20/06	Việt Nam – Quỹ ETF liên quan Vaneck và FTSE thực hiện tái cơ cấu danh mục
26/06	Mỹ - Công bố số cuối cùng GDP
27/06	Mỹ - Chỉ số giá PCE lõi

THÔNG TIN VĨ MÔ

Đại diện Foxconn gặp gỡ Thủ tướng, loạt đề nghị được 2 bên đề xuất: Trong khuôn khổ Hội nghị thường niên các nhà tiên phong lần thứ 16 của Diễn đàn Kinh tế Thế giới và làm việc tại Trung Quốc, ngày 25/6, tại thành phố Thiên Tân, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đã có buổi gặp mặt với ông Brand Cheng, Chủ tịch kiêm Tổng Giám đốc điều hành Công ty Foxconn Industrial Internet (FII). Đặc biệt, Thủ tướng Chính phủ đề nghị Tập đoàn Foxconn chuyển giao công nghệ và xây dựng nhà máy sản xuất chip bán dẫn tại Việt Nam.

Đề xuất bổ sung hình thức đầu tư Dự án đường sắt tốc độ cao Bắc - Nam ngoài nguồn vốn đầu tư công: Chính phủ vừa có tờ trình gửi Quốc hội về bổ sung hình thức đầu tư dự án đường sắt tốc độ cao trục Bắc - Nam. Theo đó, Dự án đã được Bộ Chính trị và Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư bằng hình thức đầu tư công. Dự án đang thu hút được nhiều nhà đầu tư quan tâm, do đó việc bổ sung nguồn vốn ngoài vốn đầu tư công cho Dự án là cần thiết.

Ông Trump bất bình với Tây Ban Nha vì quyết định đi ngược NATO: Tổng thống Mỹ Trump tuyên bố sẽ khắt khe với Tây Ban Nha trong thỏa thuận thương mại vì quốc gia này không đồng ý nâng chi tiêu quốc phòng lên tương đương 5% GDP như các đồng minh NATO, tức tăng hơn gấp đôi từ 2% GDP lên 5% GDP vào năm 2035. Theo Thủ tướng Sanchez, chính phủ Tây Ban Nha đánh giá rằng mục tiêu chi tiêu 2% GDP cho quốc phòng là “đủ và thực tế” với nước này.

THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

Hai dự án tại Khu đô thị Thủ Thiêm của CII được gỡ vướng: Theo đó, hai dự án do Công ty TNHH MTV Khu Bắc Thủ Thiêm – đơn vị do CII nắm giữ 100% vốn – làm chủ đầu tư đã nhận được phê duyệt từ UBND TP.Thủ Đức về việc điều chỉnh thời gian và tiến độ thực hiện. Việc được gia hạn tiến độ giúp tháo gỡ một trong các nút thắt pháp lý tồn tại kéo dài, tạo điều kiện để các dự án tiếp tục được triển khai đúng kế hoạch. Đây cũng là bước tiến đáng chú ý trong quá trình phát triển danh mục bất động sản của CII tại khu vực đất vàng Thủ Thiêm.

TCBS trình cổ đông phương án IPO: CTCP Chứng khoán Kỹ Thương vừa trình cổ đông phương án chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng (IPO). Hiện tại, doanh nghiệp có vốn điều lệ 20.802 tỷ đồng, tương ứng với 2,08 tỷ cổ phiếu đang lưu hành. Công ty dự kiến chào bán 231,2 triệu cổ phiếu, tương đương 11,1% vốn điều lệ hiện tại ra công chúng. Nếu chào bán thành công, vốn điều lệ của TCBS sẽ tăng lên 23.113 tỷ đồng. Thời gian thực hiện dự kiến từ quý III/2025 đến quý I/2026, sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận.

VinFast chính thức khánh thành nhà máy sản xuất ô tô điện thứ 2 tại Việt Nam: Theo báo Hà Tĩnh, ngày 29/6 tới đây, nhà máy sản xuất ô tô điện VinFast tại Khu kinh tế Vũng Áng (Hà Tĩnh) chính thức khánh thành. Chưa đầy 7 tháng sau khi khởi công, nhà máy VinFast thứ 2 tại Việt Nam đã hoàn thành và sẵn sàng vận hành, dự kiến tạo 6.000 việc làm giai đoạn đầu, với tiềm năng mở rộng lên 15.000 lao động trong các pha tiếp theo.

Đảm bảo phân tích

Báo cáo được thực hiện bởi **Lê Trần Khang, chuyên viên phân tích cao cấp – Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng**. Mỗi nhân viên phụ trách về phân tích, chiến lược hay nghiên cứu chịu trách nhiệm cho sự chuẩn bị và nội dung của tất cả các phần có trong bản báo cáo nghiên cứu này đảm bảo rằng, tất cả các ý kiến của những người phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đều phản ánh trung thực và chính xác ý kiến cá nhân của họ về những vấn đề trong bản báo cáo. Mỗi nhân viên phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đảm bảo rằng họ không được hưởng bất cứ khoản chi trả nào trong quá khứ, hiện tại cũng như tương lai liên quan đến các khuyến cáo hay ý kiến thể hiện trong bản báo cáo này

Định nghĩa xếp loại

MUA: Cổ phiếu có tiềm năng tăng giá hơn 20%.

TĂNG TỶ TRỌNG: Cổ phiếu có tiềm năng tăng giá từ 10% đến 20%.

NẮM GIỮ: Cổ phiếu cho thấy tiềm năng tăng trưởng hạn chế dưới 10%.

Hiệu suất được định nghĩa là tổng lợi nhuận trong 12 tháng (bao gồm cả cổ tức).

BÁN: Cổ phiếu có khả năng giảm hơn -10%.

GIẢM TỶ TRỌNG: Cổ phiếu có thể giảm nhẹ từ 0% đến -10%

KHÔNG XẾP HẠNG: Cổ phiếu không được xếp hạng trong phạm vi theo dõi của PHS hoặc chưa được niêm yết.

Miễn trừ trách nhiệm

Báo cáo nghiên cứu này được chuẩn bị bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS) nhằm mục đích cung cấp thông tin. Thông tin được trình bày trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn được cho là đáng tin cậy, nhưng PHS không đảm bảo về tính chính xác hoặc đầy đủ của thông tin đó. Các quan điểm, ước tính, và dự báo trong báo cáo này phản ánh đánh giá hiện tại của tác giả tại thời điểm phát hành báo cáo và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Báo cáo này không phải là một lời đề nghị bán hoặc mời chào mua bất kỳ loại chứng khoán nào. Báo cáo này không nhằm mục đích cung cấp tư vấn đầu tư cá nhân và không xét đến các mục tiêu đầu tư cụ thể, tình hình tài chính, hoặc nhu cầu của bất kỳ cá nhân nào. PHS, các công ty liên kết và/hoặc các cán bộ, giám đốc hoặc nhân viên của họ có thể có lợi ích hoặc vị trí trong, và có thể thực hiện các giao dịch liên quan đến chứng khoán hoặc quyền chọn được đề cập trong báo cáo này. PHS cũng có thể thực hiện hoặc tìm cách thực hiện các dịch vụ ngân hàng đầu tư hoặc các dịch vụ khác cho các công ty được đề cập trong báo cáo này. PHS, các công ty liên kết của mình, cũng như các cán bộ, giám đốc hoặc nhân viên của họ, không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào đối với bất kỳ tổn thất trực tiếp hoặc hệ quả nào phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này hoặc nội dung của nó

© Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS)

Tầng 21, Phú Mỹ Hưng Tower, 08 Hoàng Văn Thái, phường Tân Phú, quận 7, Tp.HCM

Điện thoại: (+84-28) 5 413 5479 Fax: (+84-28) 5 413 5472

Hỗ trợ khách hàng: 1900 25 23 58

Hỗ trợ đặt lệnh: (+84-28) 5 413 5488

E-mail: info@phs.vn / support@phs.vn

Web: www.phs.vn

Chi nhánh Quận 1

Phòng 1003A, Tầng 10, Tòa nhà Ruby, 81-83-83B-85 Hàm Nghi, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp.HCM

Điện thoại: (84-28) 3 535 6060

Fax: (84-28) 3 535 2912

Chi nhánh Thanh Xuân

Tầng 5, Tòa nhà UDIC Complex, N04 Hoàng Đạo Thúy, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.

Điện thoại: (84-24) 6 250 9999

Fax: (84-24) 6 250 6666

Chi nhánh Quận 3

Tầng 4, D&D Tower, 458 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 2, Quận 3, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 820 8068

Fax: (84-28) 3 820 8206

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần Hưng Đạo, Quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Điện thoại: (84-225) 384 1810

Fax: (84-225) 384 1801

Chi nhánh Tân Bình

Tòa nhà Park Legend, 251 Hoàng Văn Thụ, Phường 2, Quận Tân Bình, Tp.HCM

Điện thoại: (84-28) 3 813 2401

Fax: (84-28) 3 813 2415